

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19-9-2019
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Lầy

Bà Bùi Thị Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Tâm - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 06 năm 2019, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 566/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên toà số 618/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Quốc V, trú tại: Tổ Minh Khai 2, phường Tràng M, quận K, thành phố H; (Có mặt).

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H; Trú tại: Tổ Minh Khai 2, phường T, quận K, thành phố H; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 5 năm 2019, các bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Hoàng Quốc V trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Quốc V và chị Nguyễn Thị Thanh H có đăng ký kết hôn ngày 03/6/2016, tại Ủy ban nhân dân phường Tràng M, quận K, thành phố H. Trước khi kết hôn anh V và chị H được tự do tìm hiểu, tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, xúc phạm nhau, không còn tôn trọng nhau, không tin tưởng nhau và nhiều lần xảy ra xô sát, dẫn đến cuộc sống chung

luôn căng thẳng, mệt mỏi, tình cảm vợ chồng rạn nứt. Năm 2018 do mâu thuẫn vợ chồng, anh V đã nộp đơn xin ly hôn chị H nhưng được Tòa án và gia đình khuyên giải nên anh V đã rút đơn về chung sống cùng chị H nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Nay anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ, tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh V đề nghị Tòa án nhân dân quận K giải quyết cho anh được ly hôn chị H. Về con chung: Anh Hoàng Quốc V và chị Nguyễn Thị Thanh H có một con chung là Hoàng Trọng H, sinh ngày 16/10/2016. Nay ly hôn do con còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, chị H hiện là người khỏe mạnh, có công việc và thu nhập ổn định, chị H không mắc vào tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật đủ điều kiện để chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung nên anh V xin được giao con chung là Hoàng Trọng H cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của chị H, không tiến hành hòa giải được và chị H cũng không có văn bản thể hiện quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị H vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Tại bản tự trình bày bà Phạm Thị Ch là mẹ đẻ của anh Hoàng Quốc V trình bày: Cháu Hoàng Quốc V và cháu Nguyễn Thị Thanh H được tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn cháu H và cháu V chung sống cùng gia đình bà Ch tại Tổ Minh Khai 2, phường Tràng M, quận K, thành phố H từ khi kết hôn đến nay. Trong quá trình chung sống cháu Việt và cháu H phát sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung luôn căng thẳng, mệt mỏi, không có niềm vui và hạnh phúc. Gia đình cũng đã nhiều lần khuyên giải nhưng mâu thuẫn của hai cháu không cải thiện được. Hiện nay cháu H và cháu V vẫn sống chung một nhà nhưng quan tâm đến nhau, cuộc sống luôn căng thẳng mệt mỏi. Nay cháu V có đơn xin ly hôn cháu H tại Tòa án nhân dân quận K, gia đình không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Cháu V và cháu H có 01 con chung là Hoàng Trọng H, sinh ngày 16/10/2016. Hiện nay vợ chồng cháu V - H vẫn ở cùng nhau nên vẫn cùng nhau chăm sóc con. Do cháu H còn nhỏ nên cháu H là người thường xuyên chăm sóc cháu H hơn. Giờ hành chính trong tuần cháu H đi làm cho Công ty Vimcom ở H còn cháu H gửi nhà trẻ ở gần nhà, gia đình cũng hỗ trợ trong việc đưa đón cháu đi nhà trẻ. Cháu H là người khỏe mạnh, bình thường, không mắc tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật, có việc làm và có thu nhập do vậy chị H có đủ điều kiện để nuôi con khi vợ chồng ly hôn, gia đình không có ý kiến gì nếu Tòa án giao cháu Hiếu cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung: Chị H và anh V không có tài sản chung gì. Gia đình không có ý kiến gì.

Tại Biên bản xác minh, địa phương đã cùng cung cấp: Chị H và anh V có đăng ký kết hôn, có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn anh V và chị H sống cùng gia đình ông Hoàng Văn V và bà Phạm Thị Ch tại Tổ Minh Khai 2, phường Tràng M, quận K, thành phố H từ khi kết hôn đến nay. Trong quá trình chung sống tại địa phương không có mâu thuẫn gì lớn khiến chính quyền địa phương và tổ dân phố phải can thiệp; vợ chồng thường cãi nhau, to tiếng vì bất đồng quan điểm sống; ngoài ra có mâu thuẫn khác hay không thì địa phương không nắm được. Anh V và chị H có 01 con chung là Hoàng Trọng H, sinh ngày 16/10/2016. Hiện nay vợ chồng anh V, chị H vẫn ở cùng nhau vẫn cùng chăm sóc con, cháu H hàng ngày gửi nhà trẻ ở gần nhà, bố mẹ chồng chị H cũng hỗ trợ trong việc đưa đón cháu đi học nhà trẻ vì hàng ngày anh V và chị H đi làm. Chị Nguyễn Thị Thanh H là người khỏe mạnh bình thường, không mắc tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật, không mất năng lực hành vi dân sự, chị H có công việc và có thu nhập hàng tháng đủ điều kiện để nuôi con khi vợ chồng ly hôn. Địa phương không biết chị H và anh V có tài sản chung hay không.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Về cơ bản đã thực hiện đúng trình tự tố tụng; đối với nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật; đối với bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho anh Hoàng Quốc V được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Trọng H, sinh ngày 16/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn không xem xét giải quyết. Về án phí: Anh Hoàng Quốc V phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 14 tháng 6 năm 2019 anh Hoàng Quốc V nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận K, anh V yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H; bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H, trú tại Tổ Minh Khai 2, phường Tràng M, quận K, thành phố H. Tranh chấp này được Tòa án nhân dân quận K thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 196, Điều 208, Điều 220, Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị Nguyễn Thị Thanh H không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt lần thứ hai tại

phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H.

[3] Về quan hệ pháp luật: Anh Hoàng Quốc V và chị Nguyễn Thị Thanh H có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường Trảng M, quận K, thành phố H cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2016 ngày 03/6/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về hôn nhân: Trong quá trình chung sống anh V và chị H đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng do bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Sau khi kết hôn anh V và chị H chung sống hòa thuận chỉ được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn; mâu thuẫn giữa anh V và chị H đã kéo dài nhiều năm, mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn giữa anh V và chị H vẫn không cải thiện được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và kéo dài; trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần khuyên anh V rút đơn khởi kiện để về đoàn tụ chung sống cùng chị H nhưng anh V vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H; Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị H để giải quyết việc anh V có đơn xin ly hôn và tiến hành hòa giải nhưng chị H đều vắng mặt không có lý do. Chứng tỏ tình cảm giữa anh V và chị H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên cùng không có ý thức hàn gắn đoàn tụ. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho anh Hoàng Quốc V được ly hôn chị Nguyễn Thị Thanh H. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Hoàng Quốc V và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp thực tế vụ kiện và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

[5] Về con chung: Anh Hoàng Quốc V và chị Nguyễn Thị Thanh H có một con chung là Hoàng Trọng H, sinh ngày 16/10/2016. Hiện nay con chung của anh V và chị H dưới 36 tháng tuổi; chị H là người khỏe mạnh bình thường, có công việc, có thu nhập, không mắc vào tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật, có đủ điều kiện để chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung; khi ly hôn anh V tự nguyện giao con cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Việc giao con chung dưới 36 tháng tuổi cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng khi anh V và chị H ly hôn là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp thực tế và đây cũng là quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân quận K tại phiên tòa, cần chấp nhận.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con; nếu sau khi ly hôn anh V, chị H có yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[7] Về tài sản chung: Anh Hoàng Quốc V không yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn anh V, chị H có yêu cầu Tòa án giải quyết về chia tài sản chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về án phí: Anh Hoàng Quốc V phải nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Quốc V:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hoàng Quốc V và chị Nguyễn Thị Thanh H.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Trọng H, sinh ngày 16/10/2016 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau khi ly hôn anh V, chị H có yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí: Anh Hoàng Quốc V phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007253 ngày 18/6/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; anh Hoàng Quốc V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Anh Hoàng Quốc V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP H;
- VKSNDTP H;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Trảng M, K, H.
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Hóa Vũ Văn Lầy

Nguyễn Thị Lan Hương